

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HS-ST  
Ngày: 28-8 - 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Chí Lin.

Ông Nguyễn Tấn Lợi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Sử Ngọc Quân - Thư ký Tòa án khu vực 3-Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình thụ lý số: 24/2025/TLST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

**Hồ Văn T**, sinh ngày 30/10/1996; Nơi sinh: Tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: Khóm B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (nay là khóm B, phường A, tỉnh Đồng Tháp). Chỗ ở hiện nay: Khóm B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp ( nay là khóm B, phường A, tỉnh Đồng Tháp); Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T1, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1960 ( đã chết) vợ: Trịnh Thị L, con có 02 người; lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hồ Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực II, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T, cho đến nay, bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH K ( VIỆT NAM)

Địa chỉ: Khu công nghiệp T ấp B, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: chị Phan Thị Kiều L1, sinh năm 1988; địa chỉ: số E, Tổ C, xã T, tỉnh Tây Ninh.( có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991, địa chỉ: ấp G, xã H, tỉnh Tây Ninh ( vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn K1 thuộc đường số C khu công nghiệp T ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An ( nay là ấp B, xã Đ, tỉnh Tây Ninh). Hồ Văn T phát hiện công ty có nhiều sơ hở trong việc quản lý, giám sát công nhân trong thời gian làm việc và kiểm tra tư trang của công nhân khi tan ca ra về nên Thanh nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 08 giờ ngày 20/01/2025, T vào làm việc tại khu kéo sợi đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 20/01/2025, T lén lút lấy 01 cuộn dây đồng có trọng lượng 13kg tại khu vực gần vị trí máy ủ sợi số 02 đem ra cửa thoát hiểm khu kéo sợi, dùng con dao ( con dao cắt giấy, cán bằng kim loại) cắt dây đồng trong cuộn đồng màu trắng, loại dây 0,235mm, quấn lại thành 02 cục đồng và dùng băng keo đen ( đã chuẩn bị từ trước) quấn kín xung quanh 02 cục đồng để che dấu. Sau đó, T cất giấu 01 cục đồng vào ca đựng nước uống màu xanh, 01 cục bỏ vào giỏ xách màu xám rồi lấy áo khoát màu đen đẩy lên che giấu.

Đến khoảng 20 giờ ngày 20/01/2025, T tan ca ra về đem theo 02 cục đồng nêu trên, khi đi ra đến cổng công ty bị bảo vệ công ty kiểm tra phát hiện 02 cục đồng do T cất giấu nên báo đại diện công ty xử lý. Ngày 21/01/2025, đại diện công ty trách nhiệm hữu hạn K1 đến Đồn công an Khu công nghiệp T trình báo sự việc, công an Đồn khu công nghiệp T chuyển tin báo đến công an tỉnh L xử lý.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 02 cục dây đồng, loại 0,235mm, được quấn băng keo đen xung quanh, trọng lượng 13kg.

01 cán dao bằng kim loại màu trắng; 01 cái áo khoát dài tay màu đen; 01 ca đựng nước uống bằng nhựa màu xanh; 01 túi vải màu xám;

Tại Bản kết luận về định giá tài sản số 30/KL.HĐĐGTS ngày 06/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An định giá: 02 cục dây đồng, loại 0,235mm màu đỏ trọng lượng 13kg, trị giá 3.249.896đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSKV3 ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện bị hại chị Phan Thị Kiều L1 trình bày trình bày tại Cơ quan điều tra: Vào khoảng 20 giờ ngày 20/01/2025, bảo vệ công ty phát hiện Hồ Văn T công nhân công ty trách nhiệm hữu hạn K1 trộm cắp tài sản của công ty là 02 cục dây đồng. Sau khi sự việc xảy ra tôi đại diện theo ủy quyền của công ty trình báo đến công an đồn khu công nghiệp T để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh L ( Nay là tỉnh Tây Ninh) đã trao trả tài sản cho công ty X. Nay chị đại diện công ty không yêu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo Hồ Văn T mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2025.

Xử lý tang vật chứng: Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 02 cuộn dây đồng, loại 0,235mm màu đỏ trọng lượng 13kg là tài sản hợp pháp của công ty trách nhiệm hữu hạn K1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại cho công ty trách nhiệm hữu hạn K1 xong theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 13 tháng 6 năm 2025, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

01 cán dao bằng kim loại màu trắng; 01 cái áo khoát dài tay màu đen; 01 ca đựng nước uống bằng nhựa màu xanh; 01 túi vải màu xám;

Không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện công ty chị Phan Thị Kiều L1 không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn T thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn T trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, bản ảnh hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 30/KL.ĐGTS ngày 06/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự và tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra làm rõ công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo Hồ Văn T là thanh niên trẻ, khỏe thừa khả năng lao động để kiếm tiền lo bản thân và gia đình, nhưng bị cáo do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 20 giờ ngày 20/01/2025 tại công ty trách nhiệm hữu hạn K1 khu công nghiệp T ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, (nay là xã Đ, tỉnh Tây Ninh) bị cáo Hồ Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của công ty trách nhiệm hữu hạn K1 là 02 cuộn dây đồng, loại 0,235mm màu đỏ trọng lượng 13kg, trị giá 3.249.896 đồng bị phát hiện bắt giữ quả tang.

Từ đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Hồ Văn T với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Hồ Văn T gây ra là nguy hiểm. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công ty trách nhiệm hữu hạn K2 mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là lén lút trộm cắp tài sản của bị hại và thấy trước hậu quả của hành vi đó sẽ gây ra nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với

lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị Hồ Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

[5]. Về xử lý tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 02 cuộn dây đồng, loại 0,235mm màu đỏ trọng lượng 13kg là tài sản hợp pháp của công ty trách nhiệm hữu hạn K2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại cho công ty trách nhiệm hữu hạn K2 xong theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 13 tháng 6 năm 2025, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 cán dao bằng kim loại màu trắng; 01 cái áo khoát dài tay màu đen; 01 ca đựng nước uống bằng nhựa màu xanh; 01 túi vải màu xám;

Không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: công ty trách nhiệm hữu hạn K2, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự sung vào Ngân sách Nhà nước, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 09 ( chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2025.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2025) để đảm bảo thi hành án.

3. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 46, điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao bằng kim loại màu trắng; 01 cái áo khoát dài tay màu đen; 01 ca đựng nước uống bằng nhựa màu xanh; 01 túi vải màu xám;

Tang vật trên do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 144-06-8-2025.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn T nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 9 Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3;
- Phân trại tạm giam khu vực II;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Phòng thi hành án DS khu vực 3;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Văn Hảnh





**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đổi**

**Trần Thị Kim Thanh**